

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 102

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 25/09/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lư

Chư vị đồng học, xin chào mọi người! Hai ngày qua, tâm của mọi người đều bị trận động đất ở Đài Loan làm chấn động. Tai nạn vẫn không ngừng liên tục phát sinh, các nơi cũng đang dần triển khai công tác cứu trợ.

Trong kinh Bát-nhã, Phật vô số lần nói với chúng ta: “Tâm đại bi có thể sanh trí tuệ.” Câu nói này vừa nghe thì không dễ gì thể hội, tại sao tâm đại bi cùng trí tuệ lại gắn liền với nhau? Kỳ thật, đạo lý mà Phật nói vô cùng chính xác, tất cả chư Phật Như Lai cũng không ngoài việc nương tâm đại bi mà thành tựu. Cho nên trong Phật pháp thường nói: “Từ bi làm gốc, phương tiện làm cửa.” Từ bi là động lực. Giống như tất cả chúng sanh ở thế gian, mỗi ngày thật sự có thể nói là không tiếc sanh mạng, trong xã hội ngày nay mọi người thường nói là “liều mạng”. Vì cái gì vậy? Kiếm tiền. Cho nên tiền là động lực, danh lợi là động lực, nếu như không có danh lợi thì họ sẽ không làm, họ liền giải đãi ngay. Chư Phật Bồ-tát, người tu hành, tâm danh lợi rất mỏng nhạt, người ta muốn tranh, các ngài căn bản không tranh. Sức mạnh gì đang thúc đẩy các ngài? Nỗ lực tu hành, giáo hóa chúng sanh, tâm đại bi. Cho nên tâm đại bi có thể sanh trí tuệ, tâm đại bi có thể sanh phương tiện khéo léo. Ngày nay chúng ta tu hành công phu không đặc lực, bởi tâm đại bi không đủ, không có hết lòng nỗ lực. Nếu như có tâm thương xót hết thấy chúng sanh thì tự nhiên sẽ hết lòng nỗ lực phấn đấu cầu học. Vì sao vậy? Vì thương xót chúng sanh, chính mình sau khi học thành rồi mới có năng lực giúp đỡ chúng sanh.

Chân thật giúp đỡ chúng sanh, trong tôn giáo thường nói “cứu bạt chúng sanh”, cái gì là đệ nhất? Dạy học là đệ nhất. Cổ thánh tiên hiền Trung Quốc hiểu được những đạo lý này, cho nên đế vương dạy bảo hết thấy nhân sĩ tham gia việc chính sự đều phải dùng tâm thái của người làm quân, làm thân, làm sư để lãnh đạo nhân dân, vì nhân dân phục vụ. Làm quân chính là làm người lãnh đạo; làm thân chính là làm cha mẹ của nhân dân, quan tâm đến họ, dưỡng dục họ; làm sư là dạy bảo họ, xem nhân dân như là học trò, xem nhân dân như là con cái của chính mình, vậy phần công việc của bạn mới làm tốt được, bạn mới không bị mất

chức. Chúng ta xem thấy điển tích trong nhà Nho, xem thấy trong kinh điển Phật giáo tán thán nhân vương, nhân vương nghĩa là người lãnh đạo nhân từ. Nhân vương thì điều quan trọng nhất chính là giáo hóa chúng sanh, trong Lễ Ký đã nói “dựng nước quản dân, dạy học làm đầu”. Một quốc gia như vậy, một gia đình cũng như vậy. Trong gia đình thì cha mẹ đối với con cái, cha mẹ chính là thân trong “quân, thân, sư”, không được quên mất, cũng phải làm sư, cũng phải làm quân. “Quân thân sư”, tôi nhớ ngày trước tôi có một chuyên đề giảng về ba chữ này, có vậy thì chính sự mới có thể làm được tốt, chính sự là việc của mọi người. Trong ba chữ này đều không phân thân sơ, không phân chủng tộc, không phân tộc loại, không phân tôn giáo, bình đẳng với hết thảy chúng sanh, đối đãi như nhau, đó gọi là “đại từ đại bi.” Thánh nhân thế xuất thế gian đều dạy bảo chúng ta như vậy, cho nên có tâm đại bi thì tự nhiên có thể đoạn ác, có thể tu thiện. Phật lại yêu cầu chúng ta tu tất cả thiện phải không chấp tướng, “liã tất cả tướng, tu tất cả thiện”, liã tướng là trí tuệ cao độ, tu thiện là tích đại phước đức. Như thế nào gọi là tu thiện, như thế nào gọi là tạo ác? Tất cả vì chính mình chính là ác, là đại ác, vì chúng sanh là đại thiện.

Phật thường nói trong kinh: “Mạng người vô thường, cõi nước mong manh”, chúng ta đã thấy được. Bạn thấy xây một tòa nhà lớn phải mất mấy năm mới xây xong, động đất mấy giây thì hủy diệt hết, biết bao nhiêu gia đình cả nhà đều chết, chỉ trong mấy giây thì nhà tan người mất. Chúng ta xem thấy cảnh tượng này còn không chịu giác ngộ hay sao? Từng câu nói của Phật trong kinh đều là chân thật, con người đến thế gian này để làm gì? Người sáng tỏ, người giác ngộ, sự sáng tỏ và giác ngộ này nhất định phải dạy, không có giáo dục tốt thì họ làm sao có thể giác ngộ, làm sao có thể sáng tỏ? Sau khi sáng tỏ thì phải tận dụng thân thể này để tích lũy công đức, vậy ngay đời này sẽ không luống qua. Người ngu si thì dùng cái thân thể này để tạo nghiệp, đây là mê hoặc điên đảo đến cùng tột. Tích lũy công đức, đời sau chỉ ít cũng là phước báo trời người, nếu như dùng thân thể này để tạo nghiệp thì quả báo ở tam đồ, ở địa ngục A-tỳ. Nếu như lừa gạt chúng sanh, chiếm lấy lợi ích, tài vật của chúng sanh, đây là đại trộm, trong giới trộm cắp là đại trộm, cái nợ đó đời đời kiếp kiếp, vô lượng kiếp vẫn trả không hết.

Chúng ta là người xuất gia, Phật nói trong kinh rằng “một hạt gạo thí chủ, lớn như núi Tu-di; đời này không liễu đạo, mang lông đội sừng trả”. Ở trong kinh Phật nói mối quan hệ giữa chúng sanh với chúng sanh trong sáu cõi, các vị nghĩ xem có đạo lý hay không? Phật nói mối quan hệ này chỉ là “báo ân, báo oán, đời

nợ, trả nợ”. Chúng ta may mắn được tiếp nhận giáo huấn của Phật-đà, sáng tỏ đạo lý này, hiểu được đạo lý này nên chúng ta báo ân, chúng ta không báo oán; nếu có kết oán với người, chúng ta phải có trí tuệ đem nó hóa giải. Chúng ta trả nợ, chúng ta không đòi nợ; ta thiếu người khác, ta nhất định phải trả người ta; người ta thiếu ta thì thôi vậy, một bút liền xóa sạch, đây chân thật là phước tuệ song tu. Nếu như chúng ta ngay trong đời này không gặp được Phật pháp, tôi tin rằng cũng sẽ mê hoặc điên đảo giống như người thông thường vậy. Vì sao vậy? Phong khí xã hội như vậy, sáu căn của bạn tiếp xúc với hoàn cảnh cũng là như vậy, làm sao có thể không bị ô nhiễm?

Do đây có thể biết, ngay đến người nước ngoài là tiến sĩ Toynbee nước Anh, ông cũng biết được là muốn giải quyết vấn đề của xã hội hiện nay, đây là nói về thế kỷ 21, ông nói chỉ có Phật pháp Đại thừa và học thuyết của Khổng Mạnh, đây là người nước ngoài nói. Hiện tại, lời nói của người Trung Quốc thì không tính, không có người nghe, lời nói của người ngoại quốc thì xem như lời vàng ngọc, tâm lý sinh ngoại, mất đi lòng tin vào chính mình. Người nước ngoài đã nói rồi, bạn có tin hay không? Người nước ngoài không những nói, mà họ đã làm, hiện tại họ đang làm giáo dục mầm rễ, từ trường mầm non, tiểu học thì đã đọc kinh Phật, có khóa trình học Phật. Tôi ở nước Úc, nước Úc có một số quan viên địa phương, khi họ gặp tôi thì nhờ tôi giúp biên soạn giáo trình cho các bạn nhỏ trường mầm non, trường tiểu học của họ, sau khi trở về, tôi đã nói qua với quý vị rồi.

Biên soạn sách cho các bạn nhỏ thì cần tuân thủ trọng điểm giáo học của Phật. Trong sách giáo khoa này phải dạy các bạn nhỏ hiểu rõ quan hệ giữa người với người, giáo dục luân lý, quan hệ giữa người với đại tự nhiên, quan hệ giữa người với thiên địa quỷ thần, chúng ta sẽ biết được cách biên soạn thế nào. Phương châm của dạy học là đoạn ác tu thiện, lấy thập thiện nghiệp đạo làm chính, đây là dạy trường tiểu học, dạy mầm non, dạy tiểu học. Trung học trở lên thì phải lấy việc giúp chúng khai mở trí tuệ làm chính yếu; giáo dục đại học thì phải dạy bảo chúng chuyển phàm thành thánh. Đây là Phật dạy chúng ta ba cái chuyển biến, chúng ta lấy những điều này làm thành phương châm để biên soạn sách giáo khoa, dạy tiểu học chuyển ác thành thiện, dạy trung học chuyển mê thành ngộ, dạy đại học chuyển phàm thành thánh, quý vị đồng tu làm việc này thì công đức vô lượng. Muốn biên soạn dễ hiểu thì phải dùng tranh ảnh; trường mầm non thì dùng tranh ảnh làm chính, tiểu học thì nửa văn nửa ảnh. Mỗi một đồng tu

đều có thể cung cấp giáo trình, trong kinh Phật có rất nhiều câu chuyện, chúng ta dành một ít thời gian để tìm.

Sau khi biên soạn ra thì đem phiên dịch thành Anh văn, chúng ta tặng cho bộ giáo dục của họ để thẩm tra. Nếu như họ đồng ý dùng quyền của chúng ta biên soạn thì chúng ta có thể in số lượng lớn để tặng, như vậy chúng ta cũng làm được chút việc tốt, đây là hoan hỷ tán thán. Mỗi năm họ cần bao nhiêu sách giáo khoa, chúng ta toàn tâm toàn lực mà hỗ trợ. Ở Úc và nước Anh đang làm. Nước Anh có một số giáo trình, tôi đã xem thấy một ít, là giáo trình của tiểu học và trung học, nhưng biên soạn không được tốt lắm. Cho nên quý vị đồng tu, khái niệm của chúng ta phải rõ ràng, đây không phải là giáo dục tôn giáo, tôi xem thấy họ biên soạn đều là khuyên người học Phật, phạm vi này không thể đột phá. Chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng, đây là giáo dục Phật-đà, giáo dục trí tuệ, giáo dục từ bi, cho nên phải đem phạm vi của Phật giáo mở rộng ra. Đây là giáo dục của đa nguyên văn hóa, là giáo học chí thiện viên mãn của tất cả chúng sanh tận hư không, khắp pháp giới, chúng ta từ trên lý niệm này mà biên soạn sách giáo trình cho các bạn nhỏ thì chính xác, từ mầm non cho đến lớp tiến sĩ liền có thể quán thông.

Giúp đỡ người giác ngộ, giác ngộ thì gọi là Bồ-tát, gọi là Phật. Trong đây không phân biệt già trẻ nam nữ, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo, không phân nghề nghiệp, bạn chân thật có thể giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm, bạn chính là Phật Bồ-tát chân thật, đây chính là chuyển phàm thành thánh. Cho nên, tôi đặc biệt khuyến khích các đồng tu phải phát tâm đại từ bi, biết được chúng ta sống ở thế gian này làm gì, thật sự là đến “đền trả nghiệp báo” hay sao? Vậy thì sai rồi! Chính chúng ta cũng phải đem cái khuôn khổ đền trả nghiệp báo này phá bỏ, chuyển nghiệp lực thành nguyện lực, chuyển tự tư thành đại bi, vậy thì chúng ta học Phật không có học suông. Cội nguồn của vạn ác chính là tự tư tự lợi, cho nên điều đầu tiên Phật dạy chúng ta là phá chấp ta, dạy chúng ta lìa bốn tướng: “Không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”, tu tất cả thiện, đây là Kim Cang Bát-nhã. Hy vọng đồng tu chúng ta khích lệ lẫn nhau, hết lòng nỗ lực.

Hôm nay là ngày viên mãn Phật thất của Tịnh tông Học hội Úc Châu, thầy Ngô Hạnh muốn tôi nói vài câu với mọi người, lần Phật thất này, tuy tôi không tham gia toàn khóa, thế nhưng đối với tình hình thù thắng của Phật thất thì tôi rất tường tận. Mọi người niệm Phật đều tương đối đắc lực, do đây có thể thể hội được chỗ tốt của niệm Phật, lợi ích chân thật của niệm Phật. Phật thất chỉ là sự mở đầu,

có thời gian kết thúc hay không? Nói với quý vị, chắc chắn không có. Người thông minh, người biết học, từ chỗ khởi đầu tốt đẹp này phải tiếp tục kéo dài ra, chân thật làm đến không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, không những chắc chắn được sanh Tịnh độ, mà sau khi sanh đến Tịnh độ, công phu vẫn không gián đoạn. Vẫn là một câu nói cũ, phương pháp cũ là “không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn” thẳng đến viên mãn Bồ-đề, chứng được quả vị cứu cánh Như Lai. Vậy sau khi thành Phật, chúng ta có phải là buông xuống việc niệm Phật hay không? Vẫn không buông. Vẫn là không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, rộng độ vô lượng vô biên chúng sanh mười phương, phải vì tất cả chúng sanh làm một tấm gương tốt, làm tấm gương tốt ngay đời này thành Phật.

Chúng ta nhất định phải biết, hết thấy pháp thế gian, bao gồm thập pháp giới y chánh trang nghiêm, tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới đều không phải chân thật, đều là hư vọng. Trong Kim Cang Bát-nhã, Phật nói cho chúng ta biết: “Phàm những gì có tướng, đều là hư vọng. Hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, vậy mới gọi là chân thật nhìn thấu. Sau khi nhìn thấu thì trong tâm liền thanh tịnh bình đẳng, mây trần không nhiễm, đây là chân thật buông xuống, không và có, hai bên đều không trụ. “Lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện”, tất cả thiện chính là lợi ích chúng sanh, trong tất cả thiện thì cứu cánh nhất, viên mãn nhất là việc thiện gì? Giúp chúng sanh phá mê khai ngộ, đây là việc thiện thù thắng đệ nhất. Người chân thật giác ngộ, họ chịu niệm Phật, chịu buông xuống. Cho nên, chúng ta xem thấy ở trong kinh Hoa Nghiêm, ai niệm Phật thật sự, nhìn thấu thật sự, buông xuống thật sự, không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn? Bồ-tát Thập địa, bồ-tát Thập địa đã giác ngộ, đã sáng tỏ, làm thật sự! Do đây có thể biết, Bồ-tát Địa tiền tuy là niệm Phật nhưng vẫn không chắc thật, đến Đẳng địa thì mới thi chung không rời niệm Phật; thi là Sơ địa, chung là Đẳng giác, Đẳng giác cũng gọi là Thập Nhất địa, thi chung chính là từ Sơ địa đến Đẳng giác. Mười một giai vị này tu pháp môn gì? Niệm “A-di-đà Phật” cầu sanh Tịnh độ, đây là Thế Tôn nói ở trong kinh Hoa Nghiêm. Nếu như chúng ta đem sự việc này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi thì sẽ buông xuống thân tâm thế giới, buông xuống vạn duyên, lão thật niệm Phật, chẳng phải là phương pháp tu hành của Bồ-tát Địa thượng hay sao?

Pháp môn này nói từ trên sự thì quá dễ dàng, đạo dễ hành; nói từ trên lý thì quá tinh thâm, phải Bồ-tát Địa thượng mới làm được rõ ràng, mới làm được tường tận. Chúng ta ngày nay tuy đạo lý chưa rõ ràng, chưa tường tận nhưng vẫn chân

thật dụng công tu hành, đây là đạo lý gì? Đây là vô lượng kiếp đến nay, thiện căn phước đức nhân duyên chín muồi. Trong kinh Di-đà nói: “Không thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh cõi kia.” Do đây có thể biết, tuệ giải của chúng ta không thể so với Bồ-tát! Thế nhưng phước đức của chúng ta quyết không thấp hơn họ, cho nên bạn mới gặp được pháp môn này, bạn mới chọn lựa pháp môn này, hết lòng nỗ lực tu học pháp môn này. Ngay trong quá trình tu học, nhất định có hiện tượng lên xuống, cũng chính là nói có lúc tinh tấn, có lúc thoái chuyển, hiện tượng này tương đối phổ biến, nếu như gìn giữ không thoái thì ngay trong một đời này chắc chắn thành vô thượng đạo. Có thể chân thật giữ được không thoái chuyển thì bạn không khác biệt gì với Bồ-tát Địa thượng. Vậy chúng ta muốn hỏi, làm sao để giữ được không thoái? Nhất định phải có tín nguyện kiên định. Tín nguyện kiên định từ đâu mà có? Từ đọc kinh nghe pháp mà có. Đây chính là nói, kinh không thể không đọc, không thể không nghe, đặc biệt là khi lòng tin chưa đạt đến mức độ kiên định thì đọc kinh, nghe kinh là vô cùng cần thiết. Mỗi ngày nhất định phải dành ra một hai giờ đồng hồ để đọc kinh, để nghe kinh, mỗi ngày không thể gián đoạn, như vậy mới có thể tăng thêm tín tâm của chính mình, kiên định nguyện vọng cầu vãng sanh của chính mình. Đại sư Ngẫu Ích giảng rất hay ở trong sách Yếu Giải: “Tín nguyện đầy đủ thì chắc chắn được sanh, phẩm vị cao thấp là ở công phu trì danh sâu hay cạn.” Công phu trì danh là gì? Chính là nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo. Bạn có phải là nhất tâm trì danh hay không? Nhất tâm trì danh thì công phu sâu; tán tâm trì danh thì công phu cạn, phẩm vị là ở ngay chỗ này, chúng ta không thể không biết.

Tất cả pháp thế xuất thế gian là hư vọng, không thật, chúng ta tranh nó để làm gì? Không cần tranh, cũng không cần chúng, đời sống càng đơn giản càng tốt. Nói tóm lại một câu là phải hiểu được sự quan trọng của tâm thanh tịnh, sự quan trọng của tâm bình đẳng, ở ngay trong đời sống thường ngày phải tương ứng với “thanh tịnh, bình đẳng, giác”, đừng làm cho mình thêm phiền phức. Thích-ca Mâu-ni Phật ăn cơm chính là một bát; chúng ta ăn cơm, trước mắt bày ra năm, sáu cái đĩa lớn nhỏ, đó chính là rước lấy phiền phức. Điểm này chúng ta không bằng người nước ngoài, người nước ngoài ăn cơm là một cái đĩa, đơn giản, ít việc; làm gì mà nhiều đĩa đến như vậy? Hao tiền tốn của, cũng rất quá đáng. Cho nên, tất cả phải đơn giản hóa đi thì tâm này mới có thể thanh tịnh, nhất định đừng thêm phiền phức cho chính mình, có thể giảm bớt thì tận lực mà giảm bớt, vậy thì chắc chắn có sự giúp đỡ đối với thân tâm sức khỏe của chính mình.

Người thế gian cùng với Phật Bồ-tát đích thực không như nhau, không giống nhau ở chỗ nào? Phật Bồ-tát là tâm chuyển cảnh giới, phàm phu thì hoàn toàn ngược lại, tâm bị cảnh chuyển. Người ta là tâm có thể chuyển cảnh, còn chúng ta là tâm bị cảnh chuyển, cho nên rất là đáng thương, rất khổ! Do đây có thể biết, học Phật thì phải nên học như thế nào? Phải học giống như Phật Bồ-tát vậy, không bị cảnh giới xoay chuyển. Trước tiên ta học công phu này, khi công phu này học xong thì cảnh liền chuyển theo tâm, bạn liền được tự tại. Chư Phật Bồ-tát vì sao có thể chuyển cảnh giới? Trong kinh Kim Cang, Phật đã nói ra một nguyên tắc, là sự thật: “Không chấp vào tướng, như như bất động.” Chúng ta thì như thế nào? Chấp tướng, động tâm. Sáng sớm đến công viên rất sớm, khi trời còn chưa sáng thì đã có người ở đó tập thể dục. Tôi xem rồi, thấy không tệ, rất tốt, đó là gì vậy? Tâm bị cảnh chuyển rồi. Họ ở nơi đó làm gì? Mong muốn thân thể khỏe mạnh, ở nơi đó rèn luyện thân thể, rèn luyện thân thể là tăng thêm chấp ta. Phật Bồ-tát thì một ngày từ sáng đến tối đoạn tọa ở nơi đó như như bất động, thân thể của Phật còn khỏe hơn nhiều so với những người luyện công đó, do nguyên nhân gì? Thân thể của Phật Bồ-tát trở về tự nhiên, các ngài có cần rèn luyện hay không? Không cần, là quay về đại tự nhiên, thân thể của các ngài chính là mười phương hư không pháp giới, mười phương hư không pháp giới chính là thân thể này của các ngài. Tâm cùng với tự tánh hòa thành một thể, cái nhục thân này cùng tự tánh hòa thành một thể, trong kinh Hoa Nghiêm nói “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại.”

Chúng ta tu pháp môn niệm Phật, đây là phương pháp tu học thẳng tắt nhất, ổn đáng nhất. Chúng ta phải đem tâm của mình hòa thành một thể với tâm của A-di-đà Phật. A-di-đà Phật chính là đức hiệu của tự tánh, cho nên niệm “A-di-đà Phật” chính là niệm thật tướng mà trong kinh Bát-nhã nói. Thế nhưng bạn không biết, bạn vẫn là niệm từ trên sự, vẫn là chấp tướng niệm. Chỉ có người hiểu thì lý và sự họ mới có thể hòa thành một thể, niệm Phật đó của họ chính là “liệt hết thấy tướng, tức hết thấy pháp”, cùng với trên kinh đã nói “không chấp vào tướng, như như bất động” là hoàn toàn tương ưng. Trong Tịnh tông gọi là “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm”, chính là thật tướng bát-nhã, đây là đại tự tại, đại viên mãn! Làm gì có trạng thái bệnh tật? Phải rèn luyện thân thể thì nhất định có thân tướng, không có thân tướng thì luyện nó làm gì? Chư Phật Bồ-tát không có thân tướng, không những không có thân tướng, ngay tướng của tâm cũng không có. Chúng ta có thể từ những chỗ này mà thể hội, cảnh giới bạn ngộ nhập sẽ liền sâu, công phu niệm Phật của bạn liền không như nhau.

Cho nên, hôm nay viên mãn Phật thất, viên mãn chính là bắt đầu, người Trung Quốc chúng ta gọi là “chung thi” mà không phải là “thi chung”. Nói thi chung là pháp sanh diệt, nói chung thi là không sanh không diệt. Viên mãn chính là bắt đầu, nhà Phật gọi là thi giác, mỗi một địa vị Bồ-tát đều là thi giác, Sơ tín là thi giác, Sơ trụ cũng là thi giác, Sơ hạnh vẫn là thi giác, Sơ địa vẫn là thi giác. Ý nghĩa của thi giác là ngày ngày giác ngộ, thời thời giác ngộ, nơi nơi giác ngộ, niệm niệm giác ngộ, một câu “A-di-đà Phật” chính là đại giác, chính là viên giác. Chúng ta một mặt phải hết lòng nỗ lực mà niệm, một mặt đọc kinh, nghe pháp để khai mở trí tuệ. Hai loại phương pháp song hành chính là giải hành cùng tu, giải giúp cho bạn hành, hành giúp cho bạn giải, bạn dùng phương pháp này, phương pháp này dùng được đắc lực thì cảnh giới của bạn liền chuyển, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh, đủ thứ tai họa mà người thế gian lo lắng, tai họa đó hoàn toàn tiêu trừ.

Tai họa là sanh ra từ vọng tưởng, từ tạo tác đủ thứ nghiệp bất thiện mà hiển thị ra. Người sau khi giác ngộ, niệm niệm đều là “Nam mô A-di-đà Phật”, cái tâm này không còn mê hoặc, không còn tạo nghiệp; tâm không mê, thân không tạo nghiệp thì làm gì có tai nạn? Xưa kia tạo các ác nghiệp, hiện tại không tạo ác là hiện tại không có duyên, tuy có nhân của ác nghiệp, thế nhưng không có duyên, không có duyên thì ác nghiệp này liền không thể hiện hành, không thể hình thành quả báo. Hiện tại thế gian tai nạn nhiều như vậy, do ác nghiệp đã tạo ngày trước là nhân, hiện tại lại tạo ác nghiệp là duyên, nhân duyên đầy đủ thì quả báo hiện tiền, là đạo lý như vậy. Hiện tại chúng ta đoạn, không phải đoạn từ trên thân, mà phải đoạn từ trên tâm, vậy mới có hiệu quả. Tuy thân không tạo, nhưng trong tâm vẫn có ác niệm thì không được, quả báo vẫn sẽ hiện tiền, từ trong tâm, đem ác niệm đó đoạn dứt.

Tôi thường khuyên đồng tu, chúng ta chỉ có một tâm thiện chân thành, chỉ có một ý thiện, tâm thiện, ý thiện lưu lộ ra bên ngoài là hạnh thiện, thuần thiện. Không những tiêu trừ tai nạn của chính mình, mà nhất định cũng có thể giảm nhẹ tai nạn của đại chúng xung quanh chúng ta. Tuy là không thể giúp họ hoàn toàn tiêu trừ, nhưng có thể giúp họ giảm nhẹ, đây là đạo lý nhất định. Công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn, mười phương ba đời hết thấy chư Phật đều là niệm Phật thành Phật, không có ngoại lệ. Tám vạn bốn ngàn pháp môn, mỗi môn đều là pháp môn niệm Phật, chỉ là phương thức niệm Phật không như nhau, đều là pháp môn niệm Phật. Các vị đọc kinh Hoa Nghiêm, đọc chương tỳ-kheo Đức Vân thì liền hiểu rõ; trong “Tứ Thập Hoa Nghiêm” là tỳ-kheo Kiết Tường Vân. Tốt rồi,

hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây. Chúc phúc các vị đồng tu công đức viên mãn, pháp hỷ sung mãn.